



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 977/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 19/05/2025 Trang/ Page: 1/2
1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LA VIE Quốc lộ 1A Khu phố Tường Khánh, Phường Khánh Hậu, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An.	
2. Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện – ETSC	
3. Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	Găng tay cao su cách điện hạ thế Low voltage insulating rubber gloves	
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Đôi/ 01 Pair	
5. Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	TN/QT-16; TCVN 8084 : 2009 (IEC 60903 : 2002). Tài liệu kỹ thuật NSX; Theo yêu cầu khách hàng.	
6. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	17/05/2025	
7. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại/ Type: 00G-100/S1-360 (D120 TYPE I CLASS 0)	
	Năm sản xuất/ Date of manufacture: 04/2022	
	Điện áp làm việc/ Work voltage: 1 kV	
	Tần số/ Frequency: 50/60 Hz	
	Số quản lý/ Serial No: 9	
	Nhà sản xuất/ Manufacture: NOVAX – MALAYSIA	
8. Phương tiện thử nghiệm: Testing equipment:	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50; HZXC-10HZJ.	
9. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH	
10. Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Xem trang sau See next page	
11. Tem thử nghiệm: Testing stamp No:	578/25/ETSC	
12. Kết luận Conclusion	Găng tay cao su cách điện trên đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / The above insulated rubber gloves meets technical standards	
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 11/2025 Recommended next testing period:		
Người Thực Hiện Executor Nguyễn Đức Tiến Luyện GIÁM ĐỐC Director CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Nguyễn Quốc Hoàn		

TN/QT-16/M1

Ban hành lần 2

Số/ No: 977/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 19/05/2025 Trang/ Page: 2/2
--------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan/ Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	So sánh tham chiếu Compare reference	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Nhãn mác/ Label	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok
2	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ Check the equipments exterior	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok
3	Bề mặt cách điện/ Insulation surface	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok

10.2 Điện trở cách điện (R_{ca})/ Insulation Test (MΩ):

Đối tượng đo The object of measurement	Mức tiêu chuẩn Standard level (MΩ)	Kết quả đo Measurement results (MΩ)	Đánh giá Assess
Cực trong Găng phải - Vỏ bồn Iron bar in right glove - Case	> 1.0	10.000	Đạt/ Pass
Cực trong Găng trái - Vỏ bồn Iron bar in left glove - Case	> 1.0	10.000	Đạt/ Pass

10.3 Thử nghiệm điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	Điện áp thử nghiệm Check voltage (kV/s)	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Kiểm tra độ bền điện môi/ Test dielectric strength			
	- Găng phải/ Right	2,5kV/ 60s	Chịu được/ Pass	Đạt/ Ok
	- Găng trái/ Left	2,5kV/ 60s	Chịu được/ Pass	Đạt/ Ok